

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp Ô TÔ 3 K10 Mã lớp học 30,645 Thực hành

Môn học: OMH42 Sửa chữa, BD HT truyền lực

Giáo viên:.....*Bùi Văn Quân*.....

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ *28/9* đến *11/12/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180594	Đỗ Tuấn Anh	03/01/2000	7			
2	CD180670	Dương Việt Anh	24/12/2000	6		<i>VAAnh</i>	
3	CD180546	Nguyễn Đức Tuấn Anh	13/04/2000	7		<i>Anh</i>	
4	CD180610	Lưu Văn Bình	13/10/2000	7		<i>Bình</i>	
5	CD180636	Nguyễn Văn Chiến	22/01/2000	7		<i>Chiến</i>	
6	CD180497	Nguyễn Việt Cường	09/11/2000	8		<i>Cường</i>	
7	CD180574	Phan Hữu Đường	11/02/2000	7		<i>Đường</i>	
8	CD180512	Nguyễn Khương Duy	30/01/2000	7		<i>Duy</i>	
9	CD180709	Phạm Đình Duy	12/12/2000	7		<i>Duy</i>	
10	CD180661	Phạm Hoài Giang	01/07/1998	6		<i>Giang</i>	
11	CD180550	Vũ Long Giang	21/07/2000	7		<i>Giang</i>	
12	CD180533	Nguyễn Minh Hải	16/12/2000	8		<i>Hải</i>	
13	CD180653	Vũ Minh Hải	22/06/2000	0		<i>Hải</i>	
14	CD180487	Nguyễn Minh Hiếu	16/11/2000	8		<i>Hiếu</i>	
15	CD180589	Tổng Văn Hiệu	28/10/2000	7		<i>Hiệu</i>	
16	CD180629	Lâm Việt Hoàng	29/06/2000	7		<i>Hoàng</i>	
17	CD180514	Phạm Việt Hoàng	18/02/2000	7		<i>Hoàng</i>	
18	CD180544	Đỗ Công Huân	14/03/1999	8		<i>Huân</i>	
19	CD180624	Đinh Ngọc Khánh	28/10/2000	7		<i>Khánh</i>	
20	CD180657	Nguyễn Văn Lâm	13/11/2000	7		<i>Lâm</i>	
21	CD180656	Lê Bảo Lâm	15/02/2000	8		<i>Lâm</i>	
22	CD180485	Nguyễn Thành Long	21/07/2000	7		<i>Long</i>	
23	CD180505	Bùi Đức Mạnh	16/06/2000	8		<i>Mạnh</i>	
24	CD180547	Nguyễn Đức Mạnh	13/03/2000	7		<i>Mạnh</i>	
25	CD180513	Lê Công Minh	28/01/2000	9		<i>Minh</i>	
26	CD180516	Dương Quang Ngọc	27/10/2000	7		<i>Ngọc</i>	
27	CD180621	Nguyễn Bá Nhuận	12/08/1999	7		<i>Nhuận</i>	
28	CD180671	Nguyễn Quang Ninh	24/10/2000	7		<i>Ninh</i>	
29	CD180662	Lại Văn Sáng	12/11/2000	7		<i>Sáng</i>	
30	CD180562	Ngô Đăng Sơn	09/11/2000	7		<i>Sơn</i>	
31	CD180681	Phạm Hồng Sơn	29/08/2000	0		<i>Sơn</i>	
32	CD180643	Phạm Trọng Thắng	25/12/2000	7		<i>Thắng</i>	
33	CD180568	Nguyễn Đức Trọng	12/08/2000	7		<i>Trọng</i>	
34	CD180645	Ngô Đình Tuấn Trung	24/03/2000	7		<i>Trung</i>	
35	CD180601	Nguyễn Anh Tuấn	21/04/2000	9		<i>Tuấn</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180631	Nguyễn Đình Tuấn	31/03/2000	7		Tuấn	
37	CD180490	Nguyễn Mạnh Tùng	25/11/2000	9		Tùng	

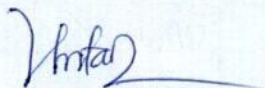
Tổng số SV tham gia thực hành.....37.....

Số sinh viên đạt:.....35.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

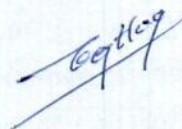
PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỞNG KHOA



**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**